****

**PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP**

*(Phục vụ Bảng xếp hạng Top 10 Công ty Công nghệ Việt Nam uy tín năm 2024)*

|  |  |
| --- | --- |
| Vietnam Report cam kết Phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin Doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin. Kính mong Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Vietnam Report **trước 17h ngày 17/5/2024.**  Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp! | Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QR để tải bản mềm (nếu cần):A qr code on a white background  Description automatically generated |

|  |
| --- |
| **A ˗ THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**  |

1. **Tên Doanh nghiệp:**……………………………………………………………………………………………
2. **Mã số thuế:** ……………………………………………………………………………………………………
3. **Năm thành lập:** ……………………………………………………………………………………………….
4. **Lĩnh vực hoạt động CNTT chính của Doanh nghiệp:**

[ ]  Sản xuất, cung cấp thiết bị phần cứng và linh kiện điện tử

[ ]  Sản xuất, cung cấp dịch vụ và giải pháp phần mềm

[ ]  Sản xuất cung cấp nội dung số

[ ]  Viễn thông

[ ]  Tư vấn, triển khai các giải pháp chuyển đổi số

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)*:……………………………………………………………………………………

1. **Thông tin tài chính của Doanh nghiệp:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm 2023** | **Năm 2024 (Kế hoạch)** |
| Tổng tài sản (triệu đồng) |  |  |
| Vốn chủ sở hữu (triệu đồng) |  |  |
| Tổng doanh thu\* (triệu đồng) |  |  |
| Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) |  |  |
| Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) |  |  |

*(\*) Tổng doanh thu = Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ + Doanh thu hoạt động tài chính + Thu nhập khác*

1. **Quy mô lao động của Doanh nghiệp:**

[ ]  Dưới 50 người

[ ]  Từ 50-100 người

[ ]  Từ 101-200 người

[ ]  Từ 201-500 người

[ ]  Từ 501 đến 1.000

[ ]  Trên 1.000 người

|  |
| --- |
| **B ˗ TRIỂN VỌNG VÀ CHIẾN LƯỢC NGÀNH CÔNG NGHỆ 2024** |

1. **Quý Doanh nghiệp đánh giá thế nào về triển vọng kinh tế Việt Nam trong năm 2024?**

[ ]  Tăng trưởng dưới 4,5%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 4,5% - 5%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 5% - 5,5%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 5,5% - 6,0%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 6,0% - 6,5%

[ ]  Tăng trưởng trên 6,5%

1. **Nhận định của Quý Doanh nghiệp về triển vọng 6 tháng cuối năm so với 6 tháng đầu năm 2024?**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Suy giảm mạnh | Suy giảm | Không đổi | Tăng trưởng | Tăng trưởng mạnh |
| Toàn ngành CNTT | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Bản thân doanh nghiệp | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là Top 5 Cơ hội thúc đẩy thị trường công nghệ Việt Nam hiện nay?**

[ ]  Các chính sách thúc đẩy chuyển đổi số của Chính phủ

[ ]  Làn sóng dịch chuyển của các tập đoàn công nghệ lớn sang khu vực Đông Nam Á

[ ]  Việt Nam tích cực tham gia các Hiệp định thương mại tự do

[ ]  Môi trường đầu tư, kinh doanh Việt Nam được cải thiện tích cực và an toàn

[ ]  Tỷ lệ người dùng Internet và các sản phẩm, thiết bị, dịch vụ công nghệ ở mức cao so với thế giới

[ ]  Công tác chuyển đổi số được đẩy nhanh trở thành xu thế tất yếu của thế giới

[ ]  Kế hoạch thương mại mạng 5G dự kiến được triển khai trong thời gian tới

[ ]  Số lượng thương vụ đầu tư vào lĩnh vực công nghệ gia tăng mạnh mẽ

[ ]  Sự gia tăng nhu cầu về các sản phẩm và dịch vụ công nghệ, các giải pháp bảo mật mới và tiên tiến

[ ]  Sự phát triển nhanh chóng của các công nghệ mới

[ ]  Môi trường pháp lý được cải thiện

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Đâu là Top 5 thách thức lớn nhất mà Quý Doanh nghiệp phải đối mặt trong năm 2024?**

[ ]  Thiếu chính sách, quy chế, khung pháp lý rõ ràng, đồng bộ cho sản phẩm, dịch vụ phát triển trên các nền tảng công nghệ mới

[ ]  Thủ tục hành chính phức tạp

[ ]  Thiếu hụt, hạn chế nguồn cung ứng các bộ phận và vật tư thiết yếu

[ ]  Hạn chế về nguồn vốn đầu tư, sản xuất, kinh doanh, trong khi chi phí phát triển và duy trì hệ thống lớn

[ ]  Thiếu cơ sở hạ tầng công nghệ cơ bản

[ ]  Thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, khó khăn trong tuyển dụng và giữ chân nhân tài

[ ]  Gia tăng các cuộc tấn công mạng

[ ]  Hiện đại hóa hệ thống cũ, đảm bảo tính tương thích và ổn định của hệ thống mới với cơ sở hạ tầng hiện có

[ ]  Cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp trong ngành

[ ]  Thay đổi nhanh chóng của công nghệ và yêu cầu thị trường

[ ]  Đảm bảo quyền riêng tư và bảo mật dữ liệu

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Đâu là Top 5 chiến lược ưu tiên của Quý Doanh nghiệp trong năm 2024?**

[ ]  Đầu tư những lĩnh vực lân cận, đa dạng hóa hoạt động kinh doanh

[ ]  Nâng cao hệ thống quản trị, đặc biệt là hệ thống quản trị rủi ro

[ ]  Cải thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin

[ ]  Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

[ ]  Tăng cường hoạt động R&D

[ ]  Kiểm soát chặt vấn đề bản quyền, sở hữu trí tuệ

[ ]  Mở rộng kênh phân phối, thị trường tiêu thụ

[ ]  Mở rộng các lĩnh vực công nghệ mới

[ ]  Cải thiện chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng

[ ]  Nâng cao uy tín, hình ảnh của doanh nghiệp trên truyền thông

[ ]  Linh hoạt, mở rộng các nguồn cung ứng

[ ]  Đẩy mạnh phát triển bền vững, giảm phát thải

[ ]  Thực hiện M&A

[ ]  Tăng cường hợp tác, liên kết

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
| **C ˗ TÌNH HÌNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ** |

1. **Trong năm qua, Quý Doanh nghiệp có hoạt động chuyển đổi công nghệ mới nào không?**

[ ]  Có

[ ]  Không

**Nếu có vui lòng cho biết hoạt động chuyển đổi công nghệ này mang lại hiệu quả về kết quả kinh doanh/hiệu suất như thế nào?**

[ ]  Không mang lại hiệu quả

[ ]  Tăng dưới 5%

[ ]  Tăng từ 5-10%

[ ]  Tăng từ trên 10%

1. **Quý Doanh nghiệp hiện nay đang/dự kiến sẽ sử dụng những công nghệ nào để nâng cao năng lực cạnh tranh?**

|  | **Hiện tại** | **Tương lai** | **Không ứng dụng** |
| --- | --- | --- | --- |
| Công nghệ web truyền thống | [x]  | [x]  | [ ]  |
| Công nghệ Internet di động | [ ]  | [ ]  | [x]  |
| Phân tích dữ liệu lớn (Big Data Analysis) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Dịch vụ dựa trên điện toán đám mây (Cloud Computing) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Học máy (Machine Learning) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Robot học, quy trình tự động (Automation) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Internet vạn vật kết nối (IoT) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Công cụ tương tác thực tế (Augmented reality) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khối chuỗi (Blockchain) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Công nghệ in 3D (3D Printing) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Giao dịch số (Digital transaction) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khác (vui lòng cho biết): ………………… | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là Top 3 thách thức lớn nhất trong quá trình ứng dụng các công nghệ mới?**

[ ]  Thiếu nguồn nhân lực có chuyên môn

[ ]  Chi phí đầu tư cao

[ ]  Khó khăn trong việc tích hợp với hệ thống hiện có, đảm bảo sự tương thích giữa hệ thống cũ và mới

[ ]  Vấn đề về bảo mật dữ liệu

[ ]  Khó khăn trong việc thu thập và chuẩn bị dữ liệu

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Tình trạng tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) vào các sản phẩm/dịch vụ của doanh nghiệp?**

[ ]  Đã tích hợp và thấy hiệu quả đáng kể

[ ]  Đã tích hợp nhưng chưa thấy hiệu quả lớn

[ ]  Chưa tích hợp nhưng đang xem xét tích hợp AI trong tương lai

[ ]  Không định tích hợp AI vào sản phẩm/dịch vụ của mình.

1. **Nếu có, đâu là lĩnh vực liên quan đến trí tuệ nhân tạo mà quý doanh nghiệp đặt trọng tâm nhất trong đầu tư vào nghiên cứu và phát triển?**

[ ]  Xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP)

[ ]  Thị giác máy tính và nhận dạng hình ảnh

[ ]  Học máy và học sâu (deep learning) để dự đoán và phân tích dữ liệu

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
| **D ˗ VẤN ĐỀ AN NINH MẠNG TỪ GÓC NHÌN DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ** |

1. **Mức độ ưu tiên các yếu tố sau đây trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin của doanh nghiệp để đảm bảo hiệu quả và an toàn của hệ thống*? (Vui lòng đánh số xếp hạng từ 1-6 với thứ tự 1 là mức độ ưu tiên cao nhất)***

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mức độ ưu tiên** |
| Tính bảo mật (đảm bảo dữ liệu không bị lộ, không được phép xem khi không được quyền xem) |  |
| Tính toàn vẹn (bảo đảm thông tin không bị thay đổi từ khi nó được sinh ra hoặc chỉ được chỉnh sửa bởi người có thẩm quyền) |  |
| Tính sẵn sàng (đảm bảo thông tin luôn sẵn sàng khi cần thiết) |  |
| Tính xác thực (chống lại mạo danh và chống bắt chước) |  |
| Tính chống chối bỏ (một bên giao dịch không thể phủ nhận việc họ đã thực hiện giao dịch với các bên khác) |  |
| Tính kiểm toán (lưu trữ dữ liệu để đối soát khi có sự cố) |  |

1. **Theo đánh giá của Quý Doanh nghiệp, đâu là Top 3 hạn chế phổ biến nhất dẫn đến các mối đe dọa an ninh mạng của các doanh nghiệp Việt hiện nay?**

[ ]  Sự lạc hậu của công nghệ an ninh mạng, cơ sở hạ tầng lỗi thời

[ ]  Sự lỏng lẻo trong quản lý quyền truy cập và chính sách về an ninh mạng

[ ]  Sự thiếu hiểu biết, nhân viên chưa chú trọng đến vấn đề bảo mật

[ ]  Không thường xuyên tra soát, phát hiện các rủi ro tấn công mạng

[ ]  Thiếu nguồn vốn đầu tư cho an ninh mạng

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Theo nhận định của Quý Doanh nghiệp, đâu là Top 4 giải pháp cần ưu tiên nhất để đảm bảo an toàn thông tin mạng?**

[ ]  Đầu tư công nghệ và cơ sở hạ tầng, các giải pháp công nghệ an ninh mạng

[ ]  Nâng cao giám sát an ninh mạng, kiểm soát truy cập, áp dụng các biện pháp bảo mật tiên tiến như mã hóa dữ liệu

[ ]  Tăng cường tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

[ ]  Triển khai các khóa đào tạo an ninh mạng dành cho nhân viên

[ ]  Xây dựng và thiết lập chính sách, quy định ưu tiên dành cho an ninh mạng

[ ]  Chuẩn bị các kịch bản ứng phó khác nhau giảm thiểu mức độ thiệt hại xảy ra

[ ]  Thực hiện kiểm tra và đánh giá rủi ro định kỳ

[ ]  Bảo vệ các thiết bị bằng các chương trình chống vi-rút, mã hóa thiết bị và tường lửa

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
| **E- ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC THI ESG CỦA DOANH NGHIỆP** |

1. **Đâu là mô tả đúng nhất về tình hình cam kết ESG hiện tại của Quý Doanh nghiệp?**

[ ]  Không đặt ra cam kết ESG/chưa có kế hoạch cụ thể

[ ]  Đang ở giai đoạn lập kế hoạch

[ ]  Đã lập kế hoạch và triển khai một phần cam kết ESG

[ ]  Đã lập kế hoạch và triển khai toàn diện cam kết ESG

1. **Vui lòng chia sẻ về tình hình thực hiện chương trình ESG của Quý Doanh nghiệp?**

[ ]  Không có chương trình ESG

[ ]  Kế hoạch giới hạn với một số tiêu chí cho khía cạnh được chọn E, S hoặc G.

[ ]  Có chương trình ESG rõ ràng cho một số yếu tố

[ ]  Có chương trình ESG toàn diện bao gồm tất cả các khía cạnh E, S và G

1. **Nếu Quý Doanh nghiệp đang và đã triển khai kế hoạch thực hiện cam kết ESG, đâu là yếu tố được ưu tiên trong chiến lược phát triển bền vững? *(Vui lòng đánh số xếp hạng từ 1-3 với thứ tự 1 là mức độ ưu tiên cao nhất)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Môi trường****(Environment)** | **Xã hội****(Social)** | **Quản trị****doanh nghiệp****(Governance)** |
| **Mức độ ưu tiên** |  |  |  |

1. **Đâu là những rào cản khiến Quý Doanh nghiệp chưa sẵn sàng triển khai ESG hoặc những khó khăn Quý Doanh nghiệp gặp phải trong quá trình triển khai cam kết ESG*? (Vui lòng chọn tối đa 5 rào cản)***

[ ]  Chưa có đầy đủ thông tin

[ ]  Khả năng tài chính

[ ]  Quy mô công ty

[ ]  Dữ liệu ESG thiếu minh bạch

[ ]  Nhân viên chưa có kiến thức, chuyên môn cần thiết về ESG

[ ]  Khung pháp lý chưa minh bạch, rõ ràng

[ ]  Đội ngũ lãnh đạo cấp cao cần nâng cao kiến thức và năng lực thực thi ESG

[ ]  Khác (Vui lòng ghi rõ) ………………………………………………………………………………...

1. **Đâu là yếu tố thúc đẩy Quý Doanh nghiệp triển khai cam kết thực hành ESG? *(Vui lòng chọn tối đa 3 yếu tố)***

[ ]  Cải thiện hình ảnh thương hiệu và uy tín

[ ]  Duy trì cạnh tranh trên thị trường

[ ]  Thu hút và giữ chân nhân tài

[ ]  Áp lực từ nhà đầu tư và cổ đông

[ ]  Áp lực từ chính phủ

[ ]  Khác (Vui lòng ghi rõ) ………………………………………………………………………………...

1. **Đâu là mô tả chính xác nhất về lãnh đạo ESG trong Quý Doanh nghiệp?**

[ ]  Không có lãnh đạo ESG

[ ]  Có lãnh đạo ESG nhưng kiêm nhiệm nhiều vai trò khác trong tổ chức/ giới hạn quyền hạn

[ ]  Có chỉ định một lãnh đạo ESG (cấp Giám đốc), với các chỉ tiêu và KPI rõ ràng, có vai trò và quyền hạn để điều hành chương trình ESG, báo cáo với Hội đồng quản trị

|  |
| --- |
| **F ˗ ĐÁNH GIÁ CÔNG TY CÔNG NGHỆ UY TÍN**  |

**Theo đánh giá của Quý Doanh nghiệp, đâu là các Doanh nghiệp tiêu biểu nhất trong lĩnh vực Công nghệ thông tin hiện nay?** (*Xin vui lòng kể tên 10 doanh nghiệp mà Quý Doanh nghiệp đánh giá tiêu biểu nhất*)

1. **CÔNG NGHỆ THÔNG TIN-VIỄN THÔNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thứ hạng** | **Tên Công ty** |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

1. **CUNG CẤP SẢN PHẨM, DỊCH VỤ PHẦN MỀM, TÍCH HỢP HỆ THỐNG**

| **Thứ hạng** | **Tên Công ty** |
| --- | --- |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

**THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀN PHIẾU**

Họ và tên: ………..………………………………………………………………………………………….…….

Bộ phận làm việc: …………………………………………………………………………………………………

Số điện thoại liên lạc: ……………………………………………………………………………………………..

Email:………………………………………………………………………………………………….…….........

......, ngày….. tháng….. năm 2024

 **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

***(Ký tên và đóng dấu)***

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*